

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu:
Mua vật tư thực tập học kỳ II năm học 2022 - 2023

Phát hành ngày: 27 tháng 3 năm 2023

*Ban hành kèm theo Quyết định: số/QĐ-CĐN ngày 22 tháng 3 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu*

HIỆU TRƯỞNG

A. NỘI DUNG YÊU CẦU:

I. YÊU CẦU VỀ THỦ TỤC CHÀO HÀNG:

1. Nội dung chào hàng:

Nhà thầu tham gia để cung cấp vật tư cho gói thầu “mua vật tư thực tập học kỳ II năm học 2022 - 2023” của Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu với số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật “Hoặc tương đương” như sau:

1.1. Yêu cầu về số lượng

(Có phụ lục kèm theo)

1.2. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, quy cách, nhãn mác thiết bị, xuất xứ hàng hóa, chi tiết kèm theo thiết bị, năm sản xuất, thời gian bảo hành, thời gian cung cấp.

Vật tư phải đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo Bảng dưới đây và được cung cấp trong vòng tối đa là 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

(Có phụ lục kèm theo)

2. Điều kiện tham gia chào hàng:

2.1. Có tư cách hợp lệ quy định như sau:

- Nhà thầu phải cung cấp một trong các loại văn bản pháp lý sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư được cấp theo quy định của Pháp luật hoặc có Quyết định thành lập trước khi nhận Hồ sơ yêu cầu hoặc khi nộp bảng báo giá chào hàng;

- Hạch toán kinh tế độc lập.

- Không bị cơ quan thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả; đang trong quá trình giải thể.

2.2. Chỉ được tham gia chào hàng với tư cách là nhà thầu độc lập như sau:

- Nhà thầu tham gia chào hàng và nhà thầu thực hiện hợp đồng được coi là độc lập với nhau về tổ chức và độc lập với nhau về tài chính.

- Đáp ứng yêu cầu của bên mời thầu nêu trong hồ sơ yêu cầu.

- Bảo đảm cạnh tranh trong chào hàng.

3. Tính hợp lệ của hàng hóa

Tất cả các hàng hóa được coi là hợp lệ nếu có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và theo yêu cầu như sau:

- Nhà thầu cung cấp vật tư cho chủ đầu tư phải bảo đảm nội dung, đặc tính kỹ thuật hoặc tương đương và quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật thương mại và các khoản Thuế quy định của nhà nước.

- Xuất xứ của hàng hóa được hiểu là quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa được khai thác, sản xuất, chế tạo hoặc lắp ráp, chế tạo bổ sung để tạo thành một sản phẩm hàng hoá về bản chất với các chi tiết cấu thành được công nhận về mặt thương mại.

4. Các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

Hàng hóa nhà thầu cung cấp phải mới 100 %, chưa qua sử dụng.

5. Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng:

- Thời gian giao hàng yêu cầu là tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng được ký kết.

- Địa điểm giao hàng: **Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu.**

Địa chỉ: Số 68 đường Tôn Đức Thắng, khóm 7, phường 01, thành phố Bạc Liêu.

6. Chi phí chào hàng

Nhà thầu không phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham gia chào hàng, kể từ khi nhận hồ sơ yêu cầu của chủ đầu tư cho đến khi thông báo kết quả chào hàng, riêng đối với nhà thầu được lựa chọn để đầu tư tính đến khi ký hợp đồng.

II. CHUẨN BỊ BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG

1. Ngôn ngữ sử dụng

- Hồ sơ yêu cầu cũng như tất cả văn bản và tài liệu trao đổi giữa Chủ đầu tư và nhà thầu liên quan đến việc chào hàng phải được viết bằng ngôn ngữ quy định như sau:

+ Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt

+ Đối với các tài liệu khác có liên quan như catalo thì sử dụng song ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh.

2. Nội dung bảng báo giá chào hàng

Bảng báo giá chào hàng do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

2.1. Bảng báo giá chào hàng:

- Bảng báo giá chào hàng do nhà thầu chuẩn bị và được điền đầy đủ theo (Mẫu số 1) có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.

2.2. Giá chào hàng và biểu giá theo quy định như sau:

Giá chào hàng là giá do nhà thầu nêu trong Bảng báo giá chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào hàng của nhà thầu phải bao gồm toàn

bộ các chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu về cung cấp của Chủ đầu tư trong Hồ sơ yêu cầu.

3. Đồng tiền giá chào hàng

- Giá chào hàng sẽ được chào bằng đồng tiền: Việt Nam đồng.

4. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và sự phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa

Nhà thầu phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm của hàng hóa.

III. NỘP BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG:

1. Niêm phong và cách ghi trên bảng báo giá chào hàng

- Nhà thầu có nhu cầu tham gia nhận được Hồ sơ yêu cầu của Chủ Đầu tư thì nhà thầu phải tiến hành chuẩn bị bảng báo giá chào hàng **thời gian tối thiểu là 03 ngày làm việc.**

- Bảng báo giá chào hàng bao gồm các nội dung theo các mẫu phụ lục kèm theo (Mẫu số 1,2,3). Bảng báo giá chào hàng phải được đựng trong túi hoặc bao thư có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định).

2. Thời hạn nộp bảng báo giá chào hàng

- Bảng báo giá chào hàng do nhà thầu nộp trực tiếp đến địa chỉ của Chủ đầu tư hoặc gửi qua đường Bưu điện, Fax. Nhưng phải đảm bảo bên Chủ đầu tư nhận được trước trước khi hết thời hạn nộp báo giá: Trước **17h00 ngày 31/3/2023.**

- **Địa điểm nộp bảng báo giá chào hàng:**

- **Tại Phòng Quản trị thiết bị trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu.**

- **Địa chỉ:** Số 68 đường Tôn Đức Thắng, khóm 7, phường 01, thành phố Bạc Liêu.

- **Điện thoại: 02913957020**

- Chủ Đầu tư có thể gia hạn thời hạn nộp Bảng báo giá chào hàng (thời hạn nộp báo giá trước **17h00 ngày 31/3/2023**) trong trường hợp cần tăng thêm số lượng Bảng báo giá chào hàng hoặc khi sửa đổi Bảng báo giá chào hàng theo yêu cầu của nhà thầu khi bên mời thầu xét thấy cần thiết.

- Khi gia hạn thời hạn nộp Bảng báo giá chào hàng, bên mời thầu phải thông báo bằng văn bản cho các nhà thầu đã nhận Hồ sơ yêu cầu, đồng thời thông báo gia hạn thời hạn nộp Bảng báo giá chào hàng phải bằng văn bản. Khi thông báo, bên mời thầu sẽ ghi rõ thời điểm gia hạn thời hạn nộp Bảng báo giá chào hàng mới để nhà thầu đã nộp Bảng báo giá chào hàng có thể nhận lại và chỉnh sửa Bảng báo giá chào hàng của mình. Trường hợp nhà thầu chưa nhận lại hoặc không nhận lại Bảng báo giá chào hàng thì bên mời thầu quản lý Bảng báo giá chào hàng đó theo chế độ quản lý hồ sơ “mật”.

3. Thời hạn và hiệu lực của bảng báo giá:

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 30 ngày, kể từ ngày đóng thầu.

4. Bảng báo giá chào hàng nộp muợn:

- Bất kỳ tài liệu nào thuộc Bảng báo giá chào hàng mà bên mời thầu nhận được sau thời điểm nộp báo giá - **17h00 ngày 31/3/2023** đều được coi là không hợp lệ và được gửi trả lại cho nhà thầu theo nguyên trạng, trừ tài liệu làm rõ Hồ sơ yêu cầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

5. Sửa đổi hoặc rút bảng báo giá chào hàng:

- Khi muốn sửa đổi hoặc rút Bảng báo giá chào hàng đã nộp, nhà thầu phải có văn bản đề nghị và bên mời thầu chỉ chấp thuận nếu nhận được văn bản đề nghị của nhà thầu trước thời điểm nộp báo giá - **17h00 ngày 31/3/2023**; văn bản đề nghị rút Bảng báo giá chào hàng phải được gửi riêng biệt.

B. SO SÁNH VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG

I. SO SÁNH VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG

1. Thời gian, địa điểm so sánh báo giá chào hàng:

Việc So sánh và đánh giá các các bảng báo giá chào hàng được tiến hành công khai ngay sau hết thời hạn nộp bảng báo giá chào hàng trước **17h00 ngày 31/3/2023** theo thời gian và địa điểm như sau:

+ Vào lúc **8 giờ 00, ngày 01 tháng 4 năm 2023** tại phòng Họp Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu. Địa chỉ: Số 68 đường Tôn Đức Thắng, khóm 7, phường 01, thành phố Bạc Liêu.

2. Nội dung so sánh báo giá chào hàng:

Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định của Chủ Đầu tư tiến hành mở lần lượt các bảng báo giá chào hàng của từng nhà thầu có tên trong danh sách nhận Hồ sơ yêu cầu và nộp bảng báo giá chào hàng trước **thời hạn nộp bảng báo giá chào hàng - trước 17h00 ngày 31/3/2023** theo thứ tự chữ cái tên của nhà thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu không tuân theo quy định trong Hồ sơ yêu cầu như: nhà thầu không niêm phong hoặc làm mất niêm phong bảng báo giá chào hàng trong quá trình chuyển tới bên mời thầu. Bảng báo giá chào hàng của nhà thầu có văn bản xin rút Bảng báo giá chào hàng đã nộp và Bảng báo giá chào hàng của nhà thầu nộp sau thời hạn nộp bảng báo giá chào hàng - **trước 17h00 ngày 31/3/2023** sẽ không được mở và được trả lại nguyên trạng cho nhà thầu.

** Việc mở Bảng báo giá chào hàng của từng nhà thầu được thực hiện theo trình tự như sau:*

- a) Kiểm tra niêm phong Bảng báo giá chào hàng;
- b) Mở Bảng báo giá chào hàng;
- c) Đọc và ghi vào biên bản các thông tin chủ yếu:
 - + Tên nhà thầu;
 - + Giá chào hàng;

- + Kinh nghiệm của nhà thầu
- + Điều kiện hậu mãi;
- + Thời hạn hiệu lực của báo giá.
- + Điều kiện bảo hành.

3. Biên bản mở Bảng báo giá chào hàng:

Biên bản mở Bảng báo giá chào hàng được bên mời thầu lập sau khi mở các bảng báo giá chào hàng của các nhà thầu.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ MẶT KỸ THUẬT BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG

Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định của Chủ Đầu tư tiến hành đánh giá các bảng báo giá chào hàng của các nhà thầu đã nộp theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu về mặt kỹ thuật. Báo giá được coi là vượt qua bước đánh giá về mặt kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về mặt kỹ thuật đều được đánh giá là “**Đạt**” và tiêu chuẩn đánh giá nêu tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá và nội dung xác định đánh giá.

III. XÁC ĐỊNH GIÁ ĐÁNH GIÁ

Hội Đồng mua sắm trang thiết bị, Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định của Chủ Đầu tư so sánh giá chào hàng của các Bảng báo giá chào hàng phải đáp ứng về mặt kỹ thuật để xác định báo giá có giá chào thấp nhất. Giá chào thấp nhất của nhà thầu không vượt quá giá gói thầu sẽ được đề nghị lựa chọn.

C. NHÀ THẦU ĐƯỢC LỰA CHỌN

I. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC XEM XÉT ĐỀ NGHỊ NHÀ THẦU ĐƯỢC LỰA CHỌN

Nhà thầu được xem xét đề nghị nhà thầu được lựa chọn khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Có đề xuất về mặt kỹ thuật được đánh giá là đáp ứng tất cả yêu cầu về mặt kỹ thuật đều được đánh giá là “**Đạt**” và tiêu chuẩn đánh giá nêu tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá và nội dung xác định đánh giá.
2. Có báo giá đánh giá thấp nhất.
3. Có báo giá đề nghị trong Bảng báo giá chào hàng không vượt giá gói thầu được duyệt.

II. QUYỀN CỦA BÊN MỜI THẦU ĐƯỢC CHẤP NHẬN, LOẠI BỎ BẤT KỲ HOẶC TẤT CẢ CÁC BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG

Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định của Chủ Đầu tư được quyền chấp nhận hoặc loại bỏ bất kỳ Bảng báo giá chào hàng không đáp ứng về mặt kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá nêu tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá và nội dung xác định đánh giá và có báo giá đánh giá là cao, vượt giá gói thầu được duyệt.

III. THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

1. Ngay sau khi có báo cáo kết quả chào hàng, lựa chọn nhà thầu của - Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định của Chủ Đầu tư (*Có biên bản họp so sánh giá chào hàng của các nhà thầu kèm theo*). Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định của Chủ Đầu tư lập tờ trình, trình Hiệu trưởng phê duyệt kết quả chào hàng quyết định

phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, bên mời thầu gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn cho các nhà thầu tham gia chào hàng (bao gồm cả nhà thầu được lựa chọn và nhà thầu không được lựa chọn). Trong thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, bên mời thầu không giải thích lý do đối với nhà thầu không lựa chọn.

2. Chủ đầu tư gửi thông báo kết quả lựa chọn cho các nhà thầu bằng văn bản tới nhà thầu được lựa chọn kèm theo dự thảo hợp đồng và tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, trong đó nêu rõ những vấn đề cần trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

IV. THƯƠNG THẢO, HOÀN THIỆN VÀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng thực hiện như sau:

1. Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng căn cứ theo các nội dung sau:

- Kết quả lựa chọn nhà thầu được duyệt;
- Dự thảo hợp đồng được điền đầy đủ thông tin cụ thể của gói thầu;
- Các yêu cầu nêu trong Hồ sơ yêu cầu;
- Các nội dung cần được thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa Chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn (Có lập biên bản)

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, trong thời hạn 02 ngày, nhà thầu được lựa chọn phải tiến hành thực hiện thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

3. Sau khi đạt được kết quả thương thảo, hoàn thiện, chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn sẽ tiến hành ký hợp đồng.

4. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu trúng thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau: **03%** giá trị hợp đồng (Bằng tiền mặt nộp tại bộ phận Kế toán - Tài vụ Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu; hoặc bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam).

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VÀ NỘI DUNG XÁC ĐỊNH GIÁ ĐÁNH GIÁ

I. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ MẶT KỸ THUẬT

- Yêu cầu của gói thầu tiêu chuẩn đánh giá là sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí "đạt", "không đạt".

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Nhà thầu: - Trên 05 năm thành lập. - Hạch toán kinh tế độc lập. - Doanh thu trung bình 3 năm gần nhất \geq 200 triệu đồng. - Đã có kinh nghiệm cung cấp ít nhất 05 gói thầu tương tự cho các trường đào tạo nghề (liệt kê các danh sách).	Đúng và đầy đủ các yêu cầu	Không đúng và đủ theo yêu cầu
2	Phạm vi cung cấp - Chung loại, số lượng - Nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa	- Đúng chủng loại và số lượng theo yêu cầu của HSYC - Có ghi rõ nhãn hiệu, xuất xứ của thiết bị - Có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất chính hãng (kèm theo bản gốc của nhà sản xuất và Bảng dịch sang tiếng Việt của cơ quan có chức năng)	Không đúng chủng loại Không đủ số lượng Không ghi nhãn hiệu, xuất xứ Không có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất chính hãng và không kèm bảng dịch sang tiếng Việt của cơ quan có chức năng
3	Đặc tính kỹ thuật, số lượng, tính năng sử dụng của hàng hoá chào thầu	- Đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng của thiết bị chào thầu đúng yêu cầu của HSYC.	Đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng của thiết bị chào thầu không đúng

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		- Đủ về số lượng	yêu cầu của HSYC. Không đủ số lượng
4	Địa điểm giao nhận	Số 68 đường Tôn Đức Thắng, xóm 7, phường 01, thành phố Bạc Liêu	Nơi khác
5	Tiến độ cung cấp	Thời gian \leq (nhỏ hơn hoặc bằng) 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng	Thời gian $>$ (lớn hơn) 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
6	Thời hạn hiệu lực của báo giá	Thời gian \geq (lớn hơn hoặc bằng) 30 ngày kể từ ngày đóng thầu	Thời gian $<$ (nhỏ hơn) 30 ngày kể từ ngày đóng thầu
7	Các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng	Hàng hóa cũ, đã qua sử dụng
Đánh giá chung		Đạt cả 07 nội dung = Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Có 01/07 nội dung không đạt = Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

II. NỘI DUNG XÁC ĐỊNH GIÁ ĐÁNH GIÁ

TT	Nội dung	Căn cứ xác định
1	Xác định giá đánh giá	- Có báo giá đánh giá thấp nhất. - Có báo giá đề nghị trong Bảng báo giá chào hàng không vượt giá gói thầu được duyệt.

Mẫu biểu số 1

CÁC PHỤ LỤC

ĐƠN CHÀO HÀNG

....., ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên bên mời thầu]
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh số ____ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [Ghi số ngày], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu biểu số 2

BẢNG GIÁ CHÀO HÀNG

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa	Thời hạn bảo hành	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (bao gồm cả chi phí vận chuyển)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (7) x (9)
1
2
3
...								
Cộng								
Thuế								
Phí (nếu có)								
Tổng cộng								

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu biểu số 3

PHỤ LỤC

DANH MỤC HÀNG HÓA THEO HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng ____ năm ____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở HSYC, HSDX và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm danh mục hàng hóa được cung cấp].

Danh mục hàng hóa:
1....
2....
3....
...